

TÀI LIỆU YÊU CẦU DỊCH VỤ KHAI BÁO ESIM

I. DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Tên đầy đủ
SIM	Subscriber Identity Module
eSIM	Embedded SIM
IMSI	International mobile subscriber identity
GSMA	GSM Association
RSP	Remote SIM Provisioning
SAS	Security Accreditation Scheme
SM-DP+	Subscription Management – Data Preparation +
ES2+, ES8+, ES9+	Các giao thức chuẩn GSMA cho hệ thống khai báo eSIM
EID	Embedded Identity Document, mã định danh eSIM trên thiết bị.
eUICC	Embedded Universal integrated circuit card, thẻ eSIM nhúng trên thiết bị.
ICCID	Integrated Circuit Card Identifier, mã nhận dạng eSIM tương tự serial SIM
TCQLKH	Hệ thống Tính cước và Quản lý khách hàng tập trung của MobiFone.
HLR	Home Location Register system, hệ thống lưu trữ thông tin thuê bao MobiFone.
OCS	Online Charging System, Hệ thống tính cước online MobiFone.
FlowOne	Hệ thống quản lý gói cước và dịch vụ MobiFone.
PCRF	Policy and Charging Rules Function system, hệ thống quản lý chính sách dữ liệu sử dụng thuê bao.
GUI	Graphical User Interface, giao diện đồ họa người dùng
SOAP	Simple Object Access Protocol, giao thức truyền nhận dữ liệu qua web.
AES	Advanced Encryption Standard, chuẩn thuật toán mã hoá bảo mật dữ liệu.

II. CÁC TÀI LIỆU THAM CHIẾU

[SGP.21]	GSMA, SGP.21 RSP Architecture, Version 2.2, 1 September 2017
[SGP.22]	GSMA, SGP.22 RSP Technical Specification, Version 2.2, 27 February 2017
[SGP.24]	GSMA, SGP.24 RSP Compliance Process, Version 1.1, 30 May 2017
[SGP.23]	GSMA, SPG.23 RSP Test Specification, Version 1.4, 18 December 2018
[GPCS]	GlobalPlatform Card Specification, Version 2.3, October 2015

III. MỤC TIÊU CỦA PHƯƠNG ÁN:

- Cung cấp hàng hóa để phát triển thuê bao mới, đáp ứng nhu cầu đổi eSIM của khách hàng, phát triển các chính sách sản phẩm kết hợp eSIM.
- Đảm bảo lượng eSIM profile tồn kho phục vụ lưu thông hàng hóa.
- Đáp ứng nhu cầu trải nghiệm khách hàng sử dụng dịch vụ viễn thông trên các thiết bị đầu cuối smartphone công nghệ cao.
- Đáp ứng khả năng hỗ trợ cung cấp dịch vụ cài đặt eSIM cho khách hàng MobiFone tốt nhất.
- Tăng cường hình ảnh thương hiệu sản phẩm MobiFone trên thị trường.

IV. PHẠM VI THỰC HIỆN

- Phạm vi công việc thực hiện dịch vụ khai báo eSIM cho mạng MobiFone:
 - o Triển khai thiết lập và cấu hình hệ thống khai báo eSIM.
 - o Dịch vụ đào tạo và chuyển giao công nghệ cho kỹ sư triển khai của MobiFone.
 - o Dịch vụ tạo, quản lý và kích hoạt tổng cộng 1.000.000 profile eSIM cho khách hàng MobiFone.
 - o Dịch vụ quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống trong thời gian 2 năm.

V. CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT:

1. Yêu cầu chung

- Nhà thầu phải cung cấp các tính năng cá thể hóa SIM, khởi tạo eSIM profile (các dạng profile theo yêu cầu của MobiFone), provisioning profile đó, đóng gói và

cung cấp 1 kênh truyền bảo mật để các thiết bị hỗ trợ eSIM có thể tải về, cài đặt profile một cách toàn vẹn mà không mất mát dữ liệu về eSIM tích hợp trên đó, đồng thời cung cấp cho MobiFone các thông tin cần thiết để MobiFone cập nhật cho thuê bao sau này khi profile đã được kích hoạt trên thiết bị khách hàng (eUICC).

- Dịch vụ eSIM đáp ứng cho 1.000.000 profile download thành công trong thời gian hợp đồng, số lượng giao dịch đồng thời thành công tối thiểu là 30 giao dịch đồng thời, không biệt các loại thiết bị theo chuẩn GSMA consumer khác nhau, bao gồm: điện thoại, máy tính xách tay, máy tính bảng, v.v... ESIM sau khi khởi tạo đáp ứng toàn bộ các dịch vụ và chất lượng như SIM vật lý của MobiFone đang sử dụng hiện tại trên mạng.
- Nhà thầu triển khai tích hợp hệ thống MobiFone để MobiFone có thể cung cấp cho khách hàng eSIM phục vụ các nhu cầu phát triển thuê bao, đổi SIM hoặc đăng ký các gói cước có sử dụng bổ sung eSIM.
- Triển khai các dịch vụ theo yêu cầu hợp đồng.

2. Yêu cầu về kinh nghiệm triển khai

- Giải pháp triển khai eSIM được chào giá đã được triển khai thành công tại tối thiểu 3 nhà mạng di động khác nhau trên thế giới.
- Nhà sản xuất giải pháp đấu thầu phải có tối thiểu 2 sites được cấp chứng chỉ SAS-SM.

3. Yêu cầu triển khai thiết lập và cấu hình hệ thống khai báo eSIM

3.1 Tính tương thích và tuân thủ tiêu chuẩn

- Giải pháp RSP (gồm hệ thống phần mềm SMDP+ và các giao thức hỗ trợ liên quan) cần tuân thủ các khuyến nghị tại tài liệu GSMA GSP.22 (RSP Technical Specification) v3.1.
- Thành phần SM-DP+ thuộc giải pháp RSP phải hoàn toàn tương thích và tuân thủ các chuẩn của GSMA (GSMA compliance framework cho thiết bị có eSIM, eUICCs và servers quản lý thuê bao, SM-DP+ và SM-DS), bao gồm các quy trình bảo mật, môi trường đảm bảo theo SAS-SM nêu tại mục về Security Accreditation Scheme (SAS).
- Để giảm thiểu các rủi ro gây ra do thiên tai, địch họa và các yếu tố khách quan bên ngoài. Hệ thống mà nhà thầu cung cấp phải đảm bảo tính năng dự phòng theo vùng địa lý ở ít nhất 2 khu vực địa lý khác nhau. Tính năng dự phòng địa lý này đảm bảo dữ liệu ở các site địa lý khác nhau được đồng bộ. Các site địa lý phải được chứng nhận tương thích với SAS theo chứng chỉ cấp bởi GSMA và công bố công khai tại website của GSMA (hiện tại đang là link

<https://www.gsma.com/security/sas-accredited-sites>, mục “SAS – SM Accredited sites”)

3.2 Yêu cầu về các tính năng hệ thống khai báo eSIM

- Hệ thống mà nhà thầu sử dụng để cung cấp dịch vụ khởi tạo eSIM cho MobiFone phải hỗ trợ gắn/không gắn các profile được tạo (bind/unbind) với eUICC xác định (mỗi EID gắn với một ICCID duy nhất) và cho phép download về eUICC thông qua một giao thức bảo mật và tin cậy phù hợp. Ngoài ra, hệ thống cần hỗ trợ các chính sách download profile như sau:
 - + Chính sách tải lại profile.
 - + Chính sách tải lại profile trên cùng thiết bị.
 - + Chính sách tải lại profile trên một thiết bị khác.
 - + Profile sau khi bị deactivate trên hệ thống vẫn có thể được kích hoạt lại để sử dụng.
- Hệ thống mà nhà thầu sử dụng để cung cấp dịch vụ khởi tạo eSIM cho MobiFone có hỗ trợ cơ chế tự xử lý lỗi: Trong quá trình download có lỗi, có cơ chế khôi phục lại profile. Dịch vụ phải hỗ trợ tính năng tải lại (re-download) profile trong trường hợp gói tin profile không được download và cài đặt thành công trên một eUICC nhất định hoặc do máy đầu cuối mất profile eSIM.
- Hệ thống mà nhà thầu sử dụng để cung cấp dịch vụ khởi tạo eSIM cho MobiFone hỗ trợ những cơ chế tải esim sau:
 - + Tải esim profile theo cơ chế lấy địa chỉ của SM-DP+ từ việc quét mã QR.
 - + Tải esim qua địa chỉ SM-DP+ mặc định.
- Hệ thống mà nhà thầu sử dụng để cung cấp dịch vụ khởi tạo eSIM cho MobiFone hỗ trợ chính sách sử dụng lại các profile đã dùng rồi, các profile đã được eUICC tải rồi thì có thể dùng lại. Cơ chế này để trong trường hợp thuê bao xóa nhầm profile trên máy. Hỗ trợ cơ chế gắn profile gắn với EID của máy đầu cuối.
- Nhà thầu phải đảm bảo việc tạo các profile cho eSIM từ các dữ liệu đầu vào input theo yêu cầu của nhà mạng phải tương tự như quy trình tạo profile cho các SIM vật lý truyền thống của MobiFone hiện tại đang sử dụng trên mạng. Nhà thầu phải đảm bảo tính chính xác và nhất quán các thông tin có trong profile thuê bao dựa trên dữ liệu đầu vào được cung cấp bởi nhà mạng.
- Hệ thống mà nhà thầu sử dụng để cung cấp dịch vụ khởi tạo eSIM cho MobiFone hỗ trợ cơ chế tạo eSIM profile theo lô (cơ chế batch): MobiFone cung cấp thông tin đầu vào cho một số lượng nhất định eSIM - theo lô, nhà thầu có thể hóa lô eSIM này và một mặt gửi lại cho MobiFone khai báo trên hệ thống, mặt khác lưu

các profile tại hệ thống khởi tạo eSIM (SM-DP+) để cung cấp cho khách hàng khi có yêu cầu tải profile từ đầu cuối.

- Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các thông số về eSIM đã khởi tạo để MobiFone tạo được mã QR, sau đó MobiFone cung cấp khách hàng quét để kết nối tới hệ thống quản lý eSIM của nhà thầu (SM-DP+) nhằm tải eSIM profile về.

3.3 Yêu cầu về năng lực xử lý hệ thống khai báo eSIM

- Năng lực xử lý của giải pháp RSP được cung cấp đáp ứng 30 download đồng thời.
- Hệ thống có khả năng quản lý đồng thời nhiều loại profile có thông số khác nhau, ví dụ: Profile không có ứng dụng STK, profile có ứng dụng STK, profile có ứng dụng xác thực.

3.4 Yêu cầu về tra cứu cho quản trị MobiFone (web-based)

- Chức năng tra cứu trạng thái của 1 profile theo IMSI/ICCID;
- Chức năng thay đổi trạng thái profile, reset profile;
- Chức năng tra cứu lịch sử các giao dịch đã thực hiện với profile được chọn.
- Chức năng đặt Confirmation Code cho profile.
- Chức năng tạo user và phân quyền truy cập các chức năng cho các user có quyền thấp hơn (ví dụ user chăm sóc khách hàng với quyền hạn chế).
- Các báo cáo thống kê:
 - o Số lượng profile download thành công theo từng loại profile theo một khoảng thời gian nhất định (ngày/giờ/tuần/tháng)
 - o Số lượng các loại trạng thái khác nhau của từng loại profile, ví dụ: với 1 profile, báo cáo về số lượng available, downloaded, deleted,...
 - o Báo cáo thống kê về mức độ sử dụng, mức độ hoạt động của hệ thống theo thời gian.
 - o Báo cáo các lỗi phát sinh liên quan tới khởi tạo, tải profile: loại lỗi thường gặp, thời gian lỗi,
 - o Thống kê số lượng thiết bị (theo EID) đã tải các profile trên hệ thống.

3.5 Yêu cầu về triển khai tích hợp với hệ thống MobiFone

- Hệ thống mà nhà thầu sử dụng để cung cấp dịch vụ khởi tạo eSIM cho MobiFone phải hỗ trợ cơ chế tích hợp Online với các hệ thống Back-end của MobiFone qua giao diện ES2+ để cho phép hệ thống Backend của MobiFone gọi API tạo ra Profile Package cho từng eUICC Profile ngay trên SM-DP+ và sẵn sàng cho việc download xuống máy đầu cuối.

- Nhà thầu có phương án hỗ trợ MobiFone trong thời gian thiết lập, chuyển giao sang hệ thống khai báo eSIM của nhà thầu, đảm bảo không gián đoạn các dịch vụ sử dụng eSIM mà MobiFone đang cung cấp.
- Nhà thầu phải cam kết tích hợp các giao diện cần thiết (ES2+, ES8+, ES9+) với các phần tử cần thiết trong mạng lưới MobiFone mà không làm ảnh hưởng bất kỳ dịch vụ đang chạy nào và đảm bảo cung cấp được dịch vụ eSIM cho các thiết bị sử dụng eSIM các hãng cung cấp thiết bị Apple, Samsung, Huawei, Xiaomi, ... Nhà thầu phải đảm bảo tương thích với các luồng nghiệp vụ dịch vụ hiện có trên các hệ thống MobiFone: TCQLKH, HLR, OCS, FlowOne, PCRF. Giải pháp chào thầu phải có khả năng tích hợp thành công tới các thực thể liên quan của nhà mạng thông qua giao diện ES2+ và giao diện Web Services (SOAP hoặc RESTful). Nhà thầu cam kết đáp ứng tất cả các quy trình khai thác và cung cấp dịch vụ eSIM hiện có của MobiFone.
- Thiết lập môi trường để bảo trì, dự phòng, bảo dưỡng và xử lý sự cố xảy ra cho hệ thống.
- Cung cấp kịch bản test, tài liệu tích hợp, tài liệu mô tả các giao tiếp API cho kết nối hệ thống MobiFone.
- Cung cấp môi trường test cho việc thử nghiệm các profile eSIM mới theo nhu cầu MobiFone cũng như tích hợp, thay đổi cấu hình hệ thống, đảm bảo an toàn cho hệ thống cung cấp dịch vụ.

4. Yêu cầu các dịch vụ theo hợp đồng

4.1 Dịch vụ đào tạo và chuyển giao công nghệ

Yêu cầu nhà thầu phải cung cấp tối thiểu 01 khóa đào tạo trực tiếp tại Hà Nội.

- Thời lượng khóa học: ít nhất 2 ngày.
- Số lượng học viên: ít nhất 6 người.
- Nội dung đào tạo:
 - + Đào tạo về hệ thống RSP, tính an toàn, bảo mật và toàn vẹn dữ liệu trong quá trình tạo, lưu trữ và trao đổi profile eSIM.
 - + Đào tạo về khai thác và tích hợp dịch vụ, đảm bảo các kỹ sư MobiFone có thể thành thạo trong việc quản trị và tích hợp dịch vụ vào mạng MobiFone, khai báo profile thuê bao, quản trị dịch vụ.
 - + Đào tạo hướng dẫn sử dụng các yêu cầu về hệ thống khai báo eSIM.
 - + Đào tạo về sử dụng các công cụ báo cáo, phân tích sử dụng eSIM, tra cứu trạng thái, vòng đời eSIM, tra cứu log xử lý nghiệp vụ.

- Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho công tác giảng dạy; chi phí đi lại, ăn, ở, sinh hoạt của học viên.
- Toàn bộ chi phí liên quan đến đào tạo yêu cầu tính trong bảng chào giá

4.2 Dịch vụ tạo, quản lý và kích hoạt profile eSIM

- Thực hiện khởi tạo, khai báo các dạng eSIM profile hiện có của MobiFone và đưa lên hệ thống để khách hàng có thể thực hiện download profile eSIM đó.
- Với mỗi loại profile có thông số khác nhau, trước khi khai báo trên môi trường production, cần khai báo eSIM trên môi trường test phục vụ thử nghiệm, đảm bảo chất lượng.
- MobiFone sẽ gửi các yêu cầu dữ liệu sản xuất liên quan tạo và quản lý eSIM profile theo kế hoạch để đảm bảo duy trì tồn kho eSIM phục vụ cung cấp tới khách hàng cho đến khi đủ số lượng theo hợp đồng.
- Thời gian hoàn thành tạo các eSIM profile trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được dữ liệu sản xuất được cung cấp bởi MobiFone.
- Cung cấp mã QR hoặc dữ liệu theo lô để MobiFone có thể chủ động tạo mã QR cung cấp cho khách hàng.
- Sau khi tiếp nhận InputFile thông tin về các sim card profile, nhà thầu phải trả lại OutputFile (chứa các sim profile đã cá thể hóa) thông qua một kết nối bảo mật cho MobiFone để MobiFone Import các SIM card vào HLR-AUC và hệ thống quản lý Simcard hiện tại của MobiFone.
- Việc bàn giao dữ liệu sản xuất (input, output) phải được gửi qua kênh riêng đảm bảo an toàn thông tin theo hợp đồng.
- Nhà thầu phải hỗ trợ tạo lại các profile eSIM theo yêu cầu MobiFone đối với các eSIM profile đã được tạo nhưng bị lỗi dẫn tới không tải được hoặc không cài đặt được trên thiết bị khách hàng hoặc các eSIM profile không đảm bảo chất lượng tiềm ẩn các nguy cơ mất an toàn thông tin.
- Tổng số eSIM profile được tạo, quản lý và kích hoạt theo yêu cầu hợp đồng (Không bao gồm các eSIM profile TEST để triển khai các yêu cầu theo hợp đồng): 1.000.000 eSIM Profile.
- Số lượng thuê bao (download) profile nghiệm thu định kỳ theo hợp đồng chỉ tính lần tải đầu tiên. Các lần tải lại sau sẽ không được tính vào số lượng nghiệm thu theo hợp đồng.

4.3 Dịch vụ quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống

- Đảm bảo hoạt động của giải pháp RSP đã triển khai 24/7.

- Nhà thầu hỗ trợ cơ chế lưu giữ, backup dữ liệu và khoảng thời gian định kỳ thực hiện lưu giữ, backup dữ liệu. Bao gồm cả các chính sách lưu giữ dữ liệu.
- Nhà thầu phải cung cấp giao diện GUI dành riêng cho việc monitoring các vấn đề liên quan đến hệ thống như phát hiện lỗi, giúp phân tích nguyên nhân và hỗ trợ cung cấp giải pháp xử lý. Khi có bất kỳ sự cố nào xảy ra phải có alarm cảnh báo. Hệ thống mà nhà thầu sử dụng hỗ trợ giám sát theo thời gian thực, hỗ trợ theo dõi hiệu năng, tính khả dụng của hệ thống trên các thành phần phần cứng/ứng dụng và có khả năng đưa ra cảnh báo khi có lỗi xảy ra.
- Có kênh hỗ trợ, quản lý các yêu cầu hỗ trợ đầy đủ trong thời gian cung cấp dịch vụ quản lý, vận hành hệ thống (gồm hệ thống phần mềm SM-DP+ và các giao thức hỗ trợ liên quan) tại các Trung tâm Dữ liệu đủ tiêu chuẩn.
- Cung cấp công cụ hoặc API để MobiFone tích hợp theo dõi, giám sát chất lượng hoạt động của giải pháp RSP đã cung cấp (Kết nối các giao tiếp đi/đến từ hệ thống MobiFone, các giao tiếp cung cấp cho khách hàng MobiFone).
- Hỗ trợ các yêu cầu xử lý liên quan triển khai giải pháp RSP trong thời gian yêu cầu hợp đồng, cụ thể:
 - + Đối với các yêu cầu liên quan chất lượng kết nối cung cấp cho khách hàng MobiFone (Tải, cài đặt profile): Phải hồi trong vòng 30 phút và hoàn thành khắc phục xử lý xong trong thời gian 02h kể từ khi nhận được yêu cầu.
 - + Đối với các yêu cầu liên quan chất lượng kết nối các giao tiếp đi/đến từ hệ thống MobiFone, các giao tiếp/công cụ/web để giám sát được cung cấp theo hợp đồng: Phản hồi trong vòng 30 phút và hoàn thành khắc phục xử lý xong trong thời gian 12h kể từ khi nhận được yêu cầu.
 - + Đối với mỗi yêu cầu xử lý kéo dài quá 24h, MobiFone có quyền tạo thêm yêu cầu hỗ trợ mới để bổ sung số yêu cầu cần xử lý.

5. Các yêu cầu khác

5.1 Yêu cầu về đảm bảo an toàn thông tin

- Hệ thống mà nhà thầu sử dụng để cung cấp dịch vụ khởi tạo eSIM cho MobiFone phải trang bị các module network firewall có chức năng giám sát và điều khiển lưu lượng mạng incoming và outgoing dựa trên các luật thiết lập trước. Dịch vụ phải đảm bảo độ an toàn an ninh mạng tối đa đảm bảo ngăn chặn thành công (không ảnh hưởng đến dịch vụ và dữ liệu của MobiFone trên hệ thống) bất kỳ lần tấn công mạng từ bên ngoài trong suốt quá trình hoạt động. Hệ thống hỗ trợ tránh các cuộc tấn công mạng tối thiểu như sau (bao gồm nhưng không giới hạn):
 - + Phát hiện và bảo vệ khỏi các cuộc tấn công Ddos
 - + Truyền dữ liệu được mật mã hóa (VD: mật mã hóa AES 256 bit)

- + Quản lý hardening
- + Tuân thủ các tiêu chuẩn của thế giới hiện nay (VD: ISO...)
- Hệ thống mà nhà thầu sử dụng để cung cấp dịch vụ khởi tạo eSIM cho MobiFone phải có khả năng mã hóa được profile khi thông tin nằm bên ngoài Hardware Security Module trong SMDP+, bên ngoài OS hoặc ISD-P của eUICC.
- Nhà thầu phải có kênh trao đổi dữ liệu sản xuất (input, output) riêng đảm bảo được mã hoá dữ liệu và đảm bảo an toàn, bảo mật.

5.2 Yêu cầu về tiến độ và chất lượng công việc thực hiện

- Triển khai thiết lập và cấu hình hệ thống khai báo eSIM:
 - + Thời gian thực hiện: Tối đa 30 ngày sau khi kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.
 - + Chất lượng yêu cầu: Đáp ứng các yêu cầu về thiết lập và cấu hình hệ thống khai báo eSIM theo hợp đồng.
 - + Kết quả công việc: Biên bản nghiệm thu triển khai thiết lập và cấu hình hệ thống khai báo eSIM.
- Dịch vụ đào tạo và chuyển giao công nghệ:
 - + Tối đa 60 ngày sau khi kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.
 - + Chất lượng yêu cầu: Các yêu cầu về đào tạo và chuyển giao công nghệ theo hợp đồng.
 - + Kết quả công việc: Biên bản nghiệm thu đào tạo theo yêu cầu và các tài liệu bàn giao.
- Dịch vụ tạo, quản lý và kích hoạt eSIM:
 - + Hoàn thành bàn giao dữ liệu sản xuất (output) cho MobiFone trong thời gian tối đa 15 ngày kể từ khi nhận được dữ liệu sản xuất (input) của MobiFone trong thời gian hợp đồng.
 - + Chất lượng yêu cầu: Đảm bảo các yêu cầu về tạo, quản lý và kích hoạt eSIM theo hợp đồng.
 - + Kết quả công việc: Tổng hợp định kỳ 06 tháng/1 lần gồm:
 - Biên bản bàn giao dữ liệu input phát sinh trong kỳ.
 - Biên bản bàn giao dữ liệu output phát sinh trong kỳ.
 - Biên bản nghiệm thu thực tế số lượng thuê bao (download) profile trong kỳ.

- + Lưu ý: Số lượng download profile được nghiệm thu chỉ tính theo lần tải đầu tiên của mỗi profile (Các lần tải lại không tính vào số lượng nghiệm thu theo hợp đồng).
- Dịch vụ quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống:
 - + Trong thời gian 02 năm kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.
 - + Chất lượng yêu cầu: Các yêu cầu về quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống theo hợp đồng.
 - + Kết quả công việc: Tổng hợp định kỳ 06 tháng/1 lần gồm:
 - Biên bản nghiệm thu quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống trong kỳ.

6. Các yêu cầu về hợp đồng:

6.1 Yêu cầu về bảo lãnh thực hiện hợp đồng:

- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng phải cung cấp cho MobiFone trước khi ký hợp đồng và có giá trị tương đương với 3% giá trị Hợp đồng cho đến khi hết hiệu lực hợp đồng.

6.2 Yêu cầu về phạt hợp đồng:

- Đối với yêu cầu về tiến độ Triển khai thiết lập và cấu hình hệ thống khai báo eSIM, yêu cầu về đào tạo và chuyển giao công nghệ:
 - + Phạt 01% giá trị hợp đồng cho mỗi tuần chậm (nếu số ngày chậm sau khi tính thành tuần mà lẻ từ 1 đến 6 ngày thì được tính tròn lên thành 1 tuần).
- Đối với yêu cầu tạo, quản lý và kích hoạt eSIM:
 - + Phạt 01% giá trị tương ứng đối với đơn hàng tạo chậm đáp ứng theo yêu cầu hợp đồng (nếu số ngày chậm sau khi tính thành tuần mà lẻ từ 1 đến 6 ngày thì được tính tròn lên thành 1 tuần).
- Đối với quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống:
 - + Phạt 01% giá trị tương ứng trong kỳ nghiệm thu quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống đối với mỗi yêu cầu không đảm bảo chất lượng theo hợp đồng (nếu số ngày chậm sau khi tính thành tuần mà lẻ từ 1 đến 6 ngày thì được tính tròn lên thành 1 tuần).
- Tổng mức phạt đối với các vi phạm nghĩa vụ hợp đồng tối đa không quá 8% giá trị hợp đồng. Trong trường hợp khi nhà thầu vi phạm các quy định trong hợp đồng dẫn tới tổng mức phạt đối với các vi phạm nghĩa vụ hợp đồng vượt quá 8% giá trị hợp đồng, MobiFone có thể xem xét chấm dứt hợp đồng và thu hồi giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng của nhà thầu. Nhà thầu phải hoàn toàn tuân thủ và chấp hành việc yêu cầu chấm dứt hợp đồng của MobiFone.

6.3 Yêu cầu về phương thức, điều kiện thanh toán

- **Thanh toán:** Chia thành 04 đợt tương đương 06 tháng kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.

- + **Đợt 1:**

- Các khoản thanh toán gồm:
 - Thanh toán 100% giá trị Triển khai thiết lập và cấu hình hệ thống khai báo eSIM.
 - Thanh toán 100% giá trị đào tạo và chuyển giao công nghệ.
 - Thanh toán theo số lượng nghiệm thu thực tế thuê bao (download) profile trong kỳ nhưng không quá 25% tổng số lượng eSIM theo yêu cầu tạo, quản lý và kích hoạt trong hợp đồng.
 - Thanh toán 25% giá trị quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống.
 - Trừ đi các khoản về phạt vi phạm hợp đồng (nếu có).
- Các yêu cầu hồ sơ cung cấp bao gồm:
 - Công văn đề nghị thanh toán (01 bản gốc và 01 bản sao);
 - Biên bản nghiệm thu Triển khai thiết lập và cấu hình hệ thống khai báo eSIM;
 - Biên bản nghiệm thu đào tạo và chuyển giao công nghệ;
 - Biên bản nghiệm thu thực tế số lượng thuê bao (download) profile trong kỳ và các biên bản bàn giao dữ liệu nếu có (input, output);
 - Biên bản nghiệm thu quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống trong kỳ;
 - Biên bản nghiệm thu hoàn thành tổng thể trong giai đoạn;
 - Hoá đơn GTGT theo quy định.

- + **Đợt 2:**

- Các khoản thanh toán gồm:
 - Thanh toán theo số lượng nghiệm thu thực tế thuê bao (download) profile tổng hợp theo hợp đồng sau khi loại trừ đi số lượng nghiệm thu đã thanh toán trong các đợt trước, nhưng tổng cộng không quá 50% tổng số lượng eSIM theo yêu cầu tạo, quản lý và kích hoạt trong hợp đồng.
 - Thanh toán 25% giá trị quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống.

- Trừ đi các khoản về phạt vi phạm hợp đồng (nếu có).
 - Các yêu cầu hồ sơ cung cấp bao gồm:
 - Công văn đề nghị thanh toán (01 bản gốc và 01 bản sao);
 - Biên bản nghiệm thu thực tế số lượng thuê bao (download) profile trong kỳ và các biên bản bàn giao dữ liệu nếu có (input, output);
 - Biên bản nghiệm thu quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống trong kỳ;
 - Biên bản nghiệm thu hoàn thành tổng thể trong giai đoạn;
 - Hoá đơn GTGT theo quy định.
- + **Đợt 3:**
- Các khoản thanh toán gồm:
 - Thanh toán theo số lượng nghiệm thu thực tế thuê bao (download) profile tổng hợp theo hợp đồng sau khi loại trừ đi số lượng nghiệm thu đã thanh toán trong các đợt trước, nhưng tổng cộng không quá 75% tổng số lượng eSIM theo yêu cầu tạo, quản lý và kích hoạt trong hợp đồng.
 - Thanh toán 25% giá trị quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống.
 - Trừ đi các khoản về phạt vi phạm hợp đồng (nếu có).
 - Các yêu cầu hồ sơ cung cấp bao gồm:
 - Công văn đề nghị thanh toán (01 bản gốc và 01 bản sao);
 - Biên bản nghiệm thu thực tế số lượng thuê bao (download) profile trong kỳ và các biên bản bàn giao dữ liệu nếu có (input, output);
 - Biên bản nghiệm thu quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống trong kỳ;
 - Biên bản nghiệm thu hoàn thành tổng thể trong giai đoạn;
 - Hoá đơn GTGT theo quy định.
- + **Đợt 4:**
- Các khoản thanh toán gồm:
 - Thanh toán theo số lượng nghiệm thu thực tế thuê bao (download) profile tổng hợp theo hợp đồng sau khi loại trừ đi số lượng nghiệm thu đã thanh toán trong các đợt trước, nhưng tổng

cộng không quá 100% tổng số lượng eSIM theo yêu cầu tạo, quản lý và kích hoạt trong hợp đồng.

- Thanh toán 25% giá trị quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống.
- Trừ đi các khoản về phạt vi phạm hợp đồng (nếu có).
- Các yêu cầu hồ sơ cung cấp bao gồm:
 - Công văn đề nghị thanh toán (01 bản gốc và 01 bản sao);
 - Biên bản nghiệm thu thực tế số lượng thuê bao (download) profile trong kỳ và các biên bản bàn giao dữ liệu nếu có (input, output);
 - Biên bản nghiệm thu quản lý, vận hành và hỗ trợ hệ thống trong kỳ;
 - Biên bản nghiệm thu hoàn thành tổng thể trong giai đoạn;
 - Hoá đơn GTGT theo quy định.